

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 235/2017/HSST
Ngày: 27/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình
Các Hội thẩm nhân dân
1- Bà Nguyễn Thị Ánh Minh
2- Bà Nguyễn Thị Lượng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm - cán bộ Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2017/HSST ngày 05/7/2017 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T, giới tính: Nam; sinh: 1978; nơi sinh: tại Thái Bình; thường trú: Đội 1, xã Đ.H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: sống lang thang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: phụ hồ; con ông Lê Minh T (chết) và bà Tống Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giam: 27/10/2016 (có mặt).

Người bị hại:

1- Ông Trần Minh Đ sinh: 1964.
Thường trú: Thôn 1, xã V. H, huyện K, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở: 942 quốc lộ 1A, khu phố 4, phường.L, quận T, Tp.HCM. (vắng mặt)
2- Ông Bùi Văn D sinh 1969
Thường trú: Thôn 1, xã V.H, huyện K, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở: 1016 quốc lộ 1A, khu phố 5, phường L, quận T, Tp.HCM. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/10/2016, Lê Văn T một mình đi bộ vào nhà của chị Bùi Thị D, địa chỉ: 942 quốc lộ 1, tổ 9, khu phố 4, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, gặp chị D và xin nước uống, chị D đồng ý. T đi ra sau bếp nhà chị D uống nước, rồi mượn

con dao bằng kim loại dài 37cm, lưỡi dài 26cm, cán bằng gỗ dài 11cm, để chặt cây bên lề đường nơi T mắc võng ngủ. Chị D nói với T uống nước xong thì đi ra để chị D khoá cổng và cùng chồng là anh Trần Minh Đ đi công việc. T đi ra ngoài, chị D cùng anh Đ đẩy xe ra ngoài khoá cổng, chuẩn bị lên xe mô tô thì T hỏi chị D về chị của T ở đâu, chị D trả lời không biết. T tức giận, liền dùng chân phải đạp vào bụng chị D 01 cái, làm cho chị D bị ngã. Chị D sợ, đứng dậy và bỏ chạy, T cầm dao đuổi theo chị D. Do sợ T cầm dao đuổi theo và chém chị D, anh Đ đã lấy cây gỗ ven đường đuổi theo để ngăn cản T. Khi đến trước nhà số 948, quốc lộ 1, khu phố 4, phường L, quận, anh Đ dùng cây gỗ đánh vào vai T 01 cái. T cầm dao tay phải, quơ từ dưới lên, từ trên xuống vào người anh Đ và trúng vào vào 02 bàn tay anh Đ, gây thương tích. Anh Đ bỏ chạy, vứt cây gỗ ven đường, rồi điện thoại cho em chị D là Bùi Văn D đến hỗ trợ. Anh D cùng anh trai là Bùi Thế A đến và cùng quần chúng khác đã bắt giữ T, chờ Công an tới làm việc thì T cầm dao áp sát vào, anh D sợ bị T chém nên cầm cây balet bằng gỗ đánh vào T, T dùng tay trái đỡ, tay phải cầm dao chém anh D 01 nhát trúng các ngón bàn tay phải. Anh Bùi Thế A xông vào can ngăn thì bị T khua dao trúng ngón út bàn tay phải gây thương tích 02cm. Lúc này, T bị quần chúng và Công an phường L khống chế bắt giữ và lập biên bản người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Anh Đ, anh D và anh Thế A được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Kết luận giám định pháp y số 927/TgT.16 ngày 17/01/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận tỷ lệ thương tích tại cánh tay phải và tay trái của anh Trần Minh Đ do vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra 15%.

Kết luận giám định pháp y số 843/TgT.16 ngày 12/12/2016 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận tỷ lệ thương tích tại ngón I và ngón II bàn tay phải của anh Bùi Văn D do vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra 16%.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 26 cm, mũi bằng; cán gỗ dài 11 cm.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Bùi Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 9.800.000đ (trong đó, có hóa đơn là 8.234.930đ và không có hóa đơn là 1.565.710đ).

- Anh Trần Minh Đ yêu cầu bồi thường số tiền 1.350.000đ (trong đó, có hóa đơn là 589.975đ và không có hóa đơn là 760.026đ).

Tại bản cáo trạng số 144/CT - VKS ngày 14/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 (thuộc điểm a, c Khoản 1) Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điều luật đã truy tố, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù và xử lý vật chứng vụ án theo quy định.

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo được xác định là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Ngày 27/10/2016, tại nhà số 942 quốc lộ 1, tổ 9, khu phố 4, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích anh Trần Minh Đ và anh Bùi Văn D, sau khi anh Đ và anh D có ngăn cản hành vi vô cớ truy đuổi đánh người của bị cáo. Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra làm cho anh Trần Minh Đ bị chấn thương tay phải và tay trái, tỷ lệ thương tật là 15%; anh Bùi Văn D bị thương tích tại ngón I và ngón II bàn tay phải, tỷ lệ thương tích là 16%. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “có ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người cho 02 người, với tỷ lệ thương tích của mỗi bị hại lần lượt là 15% và 16%, đây cũng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Việc truy tố bị cáo về tội “có ý gây thương tích” theo Khoản 2 (thuộc điểm a, c Khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự hung hãn, xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo từ chối giám định và không yêu cầu xem xét hành vi của anh Bùi Văn D đánh bị cáo, nên không xem xét.

Anh Bùi Thế A từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 con dao dài 37cm, có lưỡi bằng kim loại dài 26cm, cán bằng gỗ dài 11cm, là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Anh Bùi Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 9.800.000đ, anh Trần Minh Đ yêu cầu bồi thường số tiền 1.350.000đ và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- 1- Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “cố ý gây thương tích”.
- 2- Áp dụng Khoản 2 (thuộc điểm a, c Khoản 1) Điều 104; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.
-Xử phạt bị cáo **Lê Văn T** 03 (ba) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2016.
- 3- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015:
Buộc bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho anh Trần Minh Đ số tiền 9.800.000đ, bồi thường cho anh Bùi Văn D số tiền 1.350.000đ.
Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.
- 4- Áp dụng Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:
Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 37cm, có lưỡi bằng kim loại dài 26cm, cán bằng gỗ dài 11cm.
(phiếu nhập kho số 120 ngày 11/5/2017 của Chi Cục THADS quận Thủ Đức)
- 5- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:
Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 557.000đ án phí dân sự sơ thẩm.
Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.
- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- CA. quận Thủ Đức;
- THADS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Tất Trình